TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 26/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Triều và bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Khuông - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 78/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2025 về việc "tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lữ Thị Bằng, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn Chạng Vung, xã Thanh Phong, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Đỗ Văn Trường, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn Tân Phương, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng tài liệu chứng cứ đã xuất trình, nguyên đơn chị Lữ Thị Bằng trình bày và có yêu cầu khởi kiện như sau:*

Chị và anh Đỗ Văn Trường tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Lĩnh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (cũ) ngày 14/5/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại gia đình anh Trường ở thôn Tân Phương, xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (cũ) được một thời gian đến ngày 01/01/2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Chị và anh Trường ly thân từ tháng 6/2025, đến tháng 7/2025 chị về nhà mẹ đẻ ở thôn Chạng Vung, xã Thanh Phong, tỉnh Thanh Hóa sinh sống, từ đó vợ chồng không còn quan tâm yêu thương nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Trường nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trường.

Về con chung: Chị và anh Trường có hai con chung là Đỗ Nhất Việt sinh ngày 06/5/2018 và Đỗ Thị Ngọc Lan sinh ngày 15/6/2020, hiện đang sinh sống cùng anh Trường và ông nội. Ly hôn, chị có nguyện vọng giao con chung Đỗ Thị Ngọc Lan cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Đỗ Nhất Việt cho anh Trường trực tiếp nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Trường cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bằng trình bày, hiện chị làm công việc tự do nhưng thu nhập ổn định khoảng 7-8 triệu đồng/tháng, có chỗ ở ổn định, có thời gian chăm sóc con. Cháu Đỗ Thị Ngọc Lan còn nhỏ, lại là con gái nên cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Tuy các con đang sinh sống cùng anh Trường nhưng chị vẫn thường xuyên về thăm nom con, chị rất muốn đón con về để chăm sóc.

Mặt khác, hoàn cảnh gia đình anh Trường khó khăn, anh thường xuyên đi làm ăn xa, mẹ anh Trường đã chết chỉ còn bố đã già yếu, đầu óc không được minh mẫn, các con chị đang phải nhờ em gái anh Trường đưa đi học và chăm sóc. Chị không yên tâm khi để các con sinh sống cùng anh Trường.

Về tài sản chung: Chị và anh Trường không có nợ chung, không cho ai vay nợ, chị không yêu cầu giải quyết về tài sản.

** Tại bản tự khai và tại phiên tòa, bị đơn anh Đỗ Văn Trường trình bày:*

Anh nhất trí với trình bày của chị Bằng về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn. Giữa anh và chị Bằng có nhiều mâu thuẫn, mặc dù đã được hòa giải nhưng không thành. Nay anh cũng xác định không còn tình cảm với chị Bằng, chị Bằng xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Bằng có hai con chung là Đỗ Nhất Việt sinh ngày 06/5/2018 và Đỗ Thị Ngọc Lan sinh ngày 15/6/2020, hiện đang sinh sống cùng anh và ông nội. Anh có nguyện vọng giao cả hai con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Bằng cấp dưỡng nuôi con. Anh Trường trình bày, hiện anh lao động tự do thu nhập khoảng 10 triệu đồng/tháng, anh đang đi làm ăn xa nhưng nếu được nuôi con anh sẽ sắp xếp công việc gần nhà để có thời gian chăm sóc con. Hơn nữa, hai con anh hiện đang sinh sống cùng nhau, nếu tách ra sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý và cuộc sống ổn định của các con.

Về tài sản: Anh Trường trình bày vợ chồng không có nợ chung, anh không yêu cầu giải quyết về tài sản.

** Tại biên bản xác minh ngày 28 tháng 10 năm 2025, Ủy ban nhân dân xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên cung cấp:*

Chị Lữ Thị Bằng và anh Đỗ Văn Trường đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Lĩnh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (cũ) ngày 14/5/2018. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc tại địa phương đến tháng 5/2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, chị Bằng đã về nhà bố mẹ đẻ ở Thanh Hóa sinh sống, hiện anh chị đã ly thân. Anh Trường, chị Bằng hiện vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Tân Phương, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên, chưa chuyển khẩu đi nơi khác. Nay chị Bằng xin ly hôn, địa phương đề nghị Tòa án hòa giải để anh chị đoàn tụ, trường hợp không hòa giải được, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Về con chung: Chị Bằng và anh Trường có hai con chung là Đỗ Nhất Việt sinh ngày 06/5/2018 và Đỗ Thị Ngọc Lan sinh ngày 15/6/2020, hiện đang sinh

sống cùng anh Trường và ông nội. Địa phương đề nghị Tòa án giải quyết về con chung theo quy định pháp luật.

Về tài sản: Do anh Trường, chị Bằng không yêu cầu giải quyết nên địa phương không có ý kiến.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên phát biểu quan điểm tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH: Xử cho chị Bằng được ly hôn anh Trường. Giao con chung Đỗ Thị Ngọc Lan cho chị Bằng trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Đỗ Nhất Việt cho anh Trường trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản, các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Chị Bằng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Đỗ Văn Trường có nơi cư trú tại thôn Tân Phương, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Lữ Thị Bằng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bằng, anh Trường kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Lĩnh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (cũ), là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Bằng, anh Trường phát sinh mâu thuẫn nhưng cả hai không có biện pháp để hàn gắn quan hệ hôn nhân, hiện vợ chồng đã ly thân, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc đến nhau. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Bằng và anh Trường đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Bằng được ly hôn anh Trường là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: Chị Bằng và anh Trường có hai con chung là Đỗ Nhất Việt sinh ngày 06/5/2018 và Đỗ Thị Ngọc Lan sinh ngày 15/6/2020. Hiện hai con chung đang sinh sống cùng anh Trường. Ly hôn, chị Bằng có nguyện

vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Thị Ngọc Lan, anh Trường có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Con chung Đỗ Nhất Việt có nguyện vọng được sinh sống cùng anh Trường.

Xét thấy, cả chị Bằng và anh Trường đều trình bày hiện tại anh, chị có công việc, thu nhập ổn định, có chỗ ở đảm bảo việc nuôi con và không thuộc trường hợp không đủ điều kiện trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật. Con chung Đỗ Thị Ngọc Lan còn nhỏ, lại là con gái nên cần sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ của người mẹ. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần thiết giao con chung Đỗ Thị Ngọc Lan cho chị Bằng trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Đỗ Nhất Việt cho anh Trường trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo sự phát triển của con chung và cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung. Chấp nhận sự tự nguyện của các đương sự, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[5] Về quan hệ tài sản: Chị Bằng và anh Trường xác định vợ chồng không có nợ chung, không cho ai vay nợ; anh chị không yêu cầu giải quyết về tài sản do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết về quan hệ tài sản.

[6] Về án phí: Chị Bằng phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lữ Thị Bằng được ly hôn anh Đỗ Văn Trường.

2. Về con chung: Giao con chung Đỗ Thị Ngọc Lan sinh ngày 15/6/2020 cho chị Bằng trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Đỗ Nhất Việt sinh ngày 06/5/2018 cho anh Trường trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Bằng, anh Trường có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản; quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật khi cần thiết.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lữ Thị Bằng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Bằng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001627 ngày 01/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên sang thi hành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lữ Thị Bằng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án, anh Đỗ Văn Trường có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26/11/2025.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 7 – Hưng Yên;
- UBND xã Đông Quan;
- Lưu: hồ sơ vụ án; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Huệ